

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Tự động hoá; Chuyên ngành: Điều khiển học kỹ thuật

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Vũ Hoàng Phương

2. Ngày tháng năm sinh: 20/08/1983; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: xã An Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Phòng 202A, Tập thể Hồ Đình, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Phòng 2405, Chung cư Riverside Garden, 349 Vũ Tông Phan, Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0989258854;

E-mail: phuong.vuhoang@hust.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm 09,2006 đến tháng, năm 08,2014: Nghiên cứu viên tại Phòng thí nghiệm trọng điểm Tự động hóa, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

Chức vụ: Hiện nay: Phó trưởng bộ môn; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng bộ môn

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Tự động hóa Công nghiệp, Viện Điện, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: Số 1 Đại Cồ Việt, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 02438696211

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Bộ môn Tự động hóa Công nghiệp, Viện Điện, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 10 tháng 07 năm 2006, số văn bằng: C645382, ngành: Điện, chuyên ngành: Tự động hóa xí nghiệp công nghiệp; Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS [4] ngày 18 tháng 05 năm 2009, số văn bằng: 003958, ngành: Kỹ thuật tự động hóa, chuyên ngành: Tự động hóa công nghiệp; Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS [5] ngày 28 tháng 08 năm 2014, số văn bằng: D000134, ngành: Điều khiển và Tự động hóa, chuyên ngành: Tự động hóa công nghiệp; Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (Hội đồng I: Điện, Điện tử)

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Điện-Điện tử-Tự động hóa

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu, điều khiển bộ biến đổi điện tử công suất kết nối với nguồn năng lượng mặt trời hoạt động cả 2 chế độ: độc lập, nối lưới.
- Nghiên cứu, điều khiển bộ biến đổi điện tử công suất đảm bảo chất lượng điện năng: lọc sóng hài, bộ điều áp tích cực...
- Điều khiển bộ biến đổi điện tử công suất đa mức và ứng dụng: hệ truyền động động cơ không đồng bộ công suất lớn, trang trại năng lượng mặt trời (Solar farm).
- Nghiên cứu, điều khiển bộ biến đổi điện tử công suất có mật độ công suất cao và ứng dụng: bộ nguồn, năng lượng tái tạo, chất lượng điện năng, truyền động điện...

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 4 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành 2 đề tài NCKH cấp Nhà nước; 3 đề tài NCKH cấp Cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 57 bài báo khoa học, trong đó 16 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 1 bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 1, trong đó 1 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	QĐ số 2001/QĐ-ĐHBK-TĐKT ngày 01/09/2016 của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	2016
2	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	QĐ số 2054/QĐ-ĐHBK-TĐKT ngày 29/9/2017 của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	2017
3	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	QĐ số 1984/QĐ-ĐHBK-TĐKT ngày 27/9/2018 của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	2018
4	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	QĐ số 2355/QĐ-ĐHBK-TĐKT ngày 10/10/2019 của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	2019
5	Chiến sĩ thi đua cấp Bộ	QĐ số 1377/QĐ-BGDĐT ngày 28/05/2020 của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	2020
6	Giấy khen Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	QĐ số 600-QĐ/ĐUK ngày 15/4/2021 của Đảng ủy khối các trường Đại học Cao đẳng Hà Nội	2021

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

a) Tiêu chuẩn

+ Không vi phạm đạo đức nhà giáo, luôn trung thực và khách quan trong công tác giảng dạy và nghiên cứu cũng như các hoạt động khác.

+ Tôi luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, giảng dạy liên tục và vượt giờ chuẩn quy định. Hoàn thành

các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Cơ sở và cấp Nhà nước đúng hạn, công bố các công trình khoa học trên các tạp trí uy tín trong nước và Quốc tế.

+ Sử dụng thành thạo tiếng Anh cho giao tiếp và nghiên cứu chuyên sâu, cụ thể: Tham gia trình bày các bài tham luận tại các hội nghị Quốc tế, nghiên cứu sau tiến sỹ tại Đại học Công nghệ Nagaoka, Nhật Bản, trong thời gian 6 tháng.

b) Nhiệm vụ

+ Từ khi tham gia công tác giảng dạy tại Bộ môn Tự động hóa Công nghiệp, Viện Điện, trường Đại học Bách khoa Hà Nội đến nay, bản thân luôn thực hiện tốt nhiệm vụ của giảng viên theo quy định của Luật giáo dục, Luật giáo dục đại học, chế độ làm việc của giảng viên và các văn bản pháp luật có liên quan.

+ Tham gia giảng dạy và biên soạn đề cương học phần hệ đào tạo đại học, sau đại học thuộc chuyên ngành Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa như sau: Điện tử công suất (EE4331-giảng dạy cho sinh viên toàn Viện Điện), Điều khiển điện tử công suất (EE4331), Điều khiển nguồn năng lượng tái tạo sử dụng bộ biến đổi Điện tử công suất (E6426 – Cao học), Các phương pháp điều khiển nâng cao trong điện tử công suất (EE7210-học phần Tiến sỹ).

+ Tham gia hướng dẫn đồ án I và II, đồ án thiết kế, đồ án tốt nghiệp, luận văn thạc sỹ, luận án tiến sỹ và thực hiện những nhiệm vụ chuyên môn khác theo quy định của Bộ môn, Viện Điện và trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

+ Tham gia tích cực và đầy đủ các buổi sinh hoạt học thuật tại Bộ môn, kết hợp nghiên cứu với các giáo sư trong và ngoài nước để có các công bố khoa học chất lượng. Từ năm 2018, tôi đã hợp tác nghiên cứu về kỹ thuật điều khiển bộ biến đổi điện tử công suất cho hệ thống điện với Lab của GS. Surya Santoso tại Department of Electrical and Computer Engineering, The University of Texas at Austin, Texas, U.S.A; Từ năm 2020, tôi hợp tác nghiên cứu về kỹ thuật điều khiển điện tử công suất có mật độ công suất cao tại phòng Lab “Power Electronics” do GS. Jun-ichi Itoh đứng đầu tại Đại học Công nghệ Nagaoka, Nhật Bản.

+ Với vai trò Phó trưởng Bộ môn, tôi luôn gương mẫu trong rèn luyện đạo đức, tác phong khoa học, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và đoàn kết Bộ môn để cùng nhau phát triển.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 7 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức ^(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2015-2016				70	225		225/849.5/270
2	2016-2017				65	180		180/757/270
3	2017-2018	3			61	180		180/886/230
03 năm học cuối								
4	2018-2019	3		1	59	180		180/620/230
5	2019-2020	3		2	21	225		225/412/230
6	2020-2021	1		1	41	202.5	45	247,5/630/230

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☐:

- Học ĐH ☐; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; Tại nước: năm

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☒; Diễn giải: Đáp ứng theo yêu cầu tại Điều 2, Mục 5.a của quyết định số 37/2018/QĐ-TTg của thủ tướng chính phủ: Đọc hiểu được bài báo và các tài liệu chuyên môn; viết được các bài báo chuyên môn (đã có minh chứng viết độc lập bài báo quốc tế uy tín); Trình bày thảo luận (nghe, nói) chuyên môn bằng tiếng Anh (Nghiên cứu sau tiến sỹ tại Trường đại học Công nghệ Nagaoka, Nhật Bản trong thời gian 6 tháng).

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/ CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Đình Ngọc		X	X		10/2017 đến 10/2018	Viện Điện, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	14/12/2018
2	Đỗ Trọng Hòa		X	X		10/2018 đến 10/2019	Viện Điện, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	30/12/2019

3	Trần Ích Bảo		X	X		10/2018 đến 10/2019	Viện Điện, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	30/12/2019
4	Nguyễn Ngọc Bảo		X	X		04/2019 đến 10/2020	Viện Điện, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	28/12/2020

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ							
1	Điện tử công suất trong ứng dụng đảm bảo chất lượng điện năng	TK	Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật, năm 2020	5	VC	(Trang 39-98 và trang 151- 189)	Giấy xác nhận sử dụng sách của Viện Điện- ĐHBKHN

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0 ()

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo hệ thống khắc phục nhanh sự cố tăng/giảm điện áp ngắn hạn cho phụ tải	TK	KC.05.03/16-20, cấp Nhà nước	01/12/2016 đến 31/05/2019	Nghiệm thu 18/9/2019. Xếp loại Đạt
2	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo bộ nghịch lưu đa mức (Inverter) sử dụng trong hệ thống điện năng lượng mặt trời công suất đến 15 kW	CN	KC.05.22/16-20, cấp Nhà nước	01/07/2019 đến 31/03/2021	Nghiệm thu 18/6/2021. Xếp loại Đạt

3	Nghiên cứu chế tạo bộ biến đổi Four-switch non-inverting buck-boost (FSBB) giả lập pin mặt trời	CN	T2015-056, cấp Cơ sở	16/06/2015 đến 15/12/2015	Nghiệm thu 3/12/2015. Xếp loại Khá
4	Nghiên cứu cấu trúc điều khiển cho bộ biến đổi điện tử công suất kiểu đa mức ứng dụng cho pin mặt trời	CN	T2016-PC-103, cấp Cơ sở	01/08/2016 đến 31/07/2017	Nghiệm thu 9/6/2017. Xếp loại Xuất sắc
5	Nâng cao chất lượng điều khiển cho bộ nghịch lưu nối lưới trong hệ phát điện phân tán	CN	T2017-PC-109, cấp Cơ sở	01/11/2017 đến 31/10/2018	Nghiệm thu 30/10/2018. Xếp loại Xuất sắc

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
----	------------------------	------------	------------------	---	---	--	----------------	--------------------

Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
1	Thiết kế bộ điều chỉnh Deadbeat với khâu đo dòng qua cuộn cảm lọc cho nghịch lưu nguồn áp ba pha – bốn nhánh van	3	Không	Tạp chí Khoa học và Công nghệ các trường Đại học Kỹ thuật, ISSN 0868-3980			77, 32-37	05/2010
2	Thiết kế bộ điều khiển cuộn chiếu cho mạch vòng điện áp một chiều của nghịch lưu nguồn Z	2	Có	Hội nghị toàn quốc về Điều khiển và Tự động hoá - VCCA-2011 ISBN: 978-604-911-020-7			Mã bài 111, 696-702	11/2011
3	Analysis of Switching Patterns in Space Vector Modulation Method for Z Source Inverters	2	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ các trường Đại học Kỹ thuật ISSN 0868-3980			91, 1-6	11/2012

4	Chiến lược điều khiển nghịch lưu nguồn Z nối lưới cho trạm phát điện sức gió sử dụng máy phát đồng bộ nam châm vĩnh cửu	3	Có	Hội nghị toàn quốc lần thứ 6 về Cơ Điện tử - VCM 2012 ISBN: 978-60-62-0753-5			Mã bài 35, 143-150	12/2012
5	Cấu trúc điều khiển nghịch lưu nguồn Z nối lưới dùng DSP	3	Có	Chuyên san Kỹ thuật Điều khiển & Tự động hóa ISSN 1859-0551			7, 30-34	07/2013
6	Mô phỏng thời gian thực nghịch lưu nguồn Z nối lưới cho hệ pin mặt trời	3	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ các trường Đại học Kỹ thuật ISSN 0868-3980			96, 8-14	09/2013
7	Hệ thống điều khiển nghịch lưu nguồn Z theo phương pháp Backstepping cho hệ phát điện sức gió	3	Có	Hội nghị toàn quốc lần thứ 2 về Điều khiển và Tự động hoá VCCA-2013 ISBN: 978-604-911-517-2			Mã bài 46	11/2013

8	Điều khiển lọc tích cực ba pha theo phương pháp lựa chọn thành phần sóng hài	3	Có	Hội nghị toàn quốc lần thứ 2 về Điều khiển và Tự động hoá VCCA-2013 ISBN: 978-604- 911-517-2			Mã bài 111	11/2013
9	Modeling and Control of Supercapacitor Energy Storage Systems	3	Không	Tạp chí Khoa học và Công nghệ các trường Đại học Kỹ thuật ISSN 0868- 3980			103, 1- 6	11/2014
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
10	Hoàn thiện cấu trúc điều khiển mạch lọc tích cực ba pha, Phần 1: Giải pháp đo dòng điện phía phụ tải	6	Có	Chuyên san Điều khiển và Tự động hóa ISSN 1859- 0551			13, 64- 70	08/2015
11	Điều khiển bộ biến đổi bốn khóa bán dẫn giả lập đặc tính pin mặt trời sử dụng phương pháp tuyến tính hóa chính xác	3	Có	Hội nghị toàn quốc lần thứ ba về điều khiển và Tự động hóa VCCA-2015 ISBN: 978-604- 913-429-6			Mã bài 58, 192- 196	11/2015

12	Thiết kế bộ khởi động mềm ứng dụng cho động cơ bơm công suất lớn	4	Có	Hội nghị khoa học Toàn quốc lần thứ 2 về Cơ kỹ thuật và Tự động hóa. ISBN: 978-604-95-0221-7			Mã bài 24, 142-147	10/2016
13	Thiết kế hệ thống giả lập pin mặt trời công suất nhỏ	4	Có	Hội nghị khoa học Toàn quốc lần thứ 2 về Cơ kỹ thuật và Tự động hóa. ISBN: 978-604-95-0221-7			Mã bài 25, 148-153	10/2016
14	Mô hình hóa và điều khiển bộ biến đổi cộng hưởng LLC ứng dụng cho nguồn đèn LED	3	Có	Chuyên san Đo lường, Điều khiển và Tự động hóa ISSN 1859-0551			17, 64-74	12/2016
15	Digital Control of Interleaved Bidirectional DC-DC Converter for Applications in Urban Electric Train	3	Không	The 11th South East Technical Consortium Symposium - SEATUC 2017 ISSN: 1882-5796	- Hệ thống CSDL quốc tế khác			03/2017

16	Nonlinear control of a bidirectional DC-DC converter for power flow of supercapacitor energy storage system	4	Không	Chuyên san Đo lường, Điều khiển và Tự động hóa ISSN 1859-0551			18, 11-18	04/2017
17	A sensorless vector control for stand-alone photovoltaic water pumping systems	2	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ các trường Đại học Kỹ thuật ISSN 2354 – 1083 (Số tiếng Anh)			120C, 36-40	06/2017
18	A dead-beat current controller-based wind turbine emulator	4	Có	2017 International Conference on System Science and Engineering (ICSSE) Electronic ISSN: 2325-0925	- Scopus			07/2017
19	A Linear control for Active voltage conditioner	5	Có	The 3rd ASEAN Smart Grid Congress & The 5th International Conference on Sustainable Energy ISBN: 978-604-73-5710-9	- Hệ thống CSDL quốc tế khác	1	ASGC-ICSE-38, 185-190	12/2017

20	Mô phỏng các thuật toán ứng dụng cho bộ Điều áp liên tục	7	Có	Hội nghị Điều khiển và Tự động hóa toàn quốc lần thứ 4, VCCA 2017 ISBN: 978-604-73-5569-3			Mã bài 62	12/2017
21	Nghiên cứu ứng dụng biến tần đa mức cho hệ truyền động công suất lớn	3	Có	Hội nghị Điều khiển và Tự động hóa toàn quốc lần thứ 4, VCCA 2017 ISBN: 978-604-73-5569-3			Mã bài 100	12/2017
22	Error analysis for inductive current transformers under non-sinusoidal waveform current	4	Không	Tạp chí khoa học và công nghệ Đại học Đà Nẵng ISSN 1859-1531			3, 124, 49-53	03/2018
23	Braking energy recuperation for electric traction drive in urban rail transit network based on control super-capacitor energy storage system	4	Có	Journal of Electrical Systems ISSN 1112-5209	ISI (ESCI), Scopus, Q3 (2018), SJR Value (2018):0.20 - ESCI		14, 4, 99-114	09/2018

24	Adaptive backstepping approach for dc-side controllers of Z-source inverters in grid-tied PV system applications	5	Có	IET Power Electronics Online ISSN 1755-4543 Print ISSN 1755-4535	ISI (SCIE), Scopus, Q1, IF=2.672 - SCIE IF: 2.672	12	11, 14, 2346-2354	11/2018
25	A Novel Concept of a Single-Phase Cascaded H-Bridge Multilevel Inverter for Grid-Connected Photovoltaic Systems	4	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ các trường Đại học Kỹ thuật ISSN 2354 – 1083 (Số tiếng Anh)			131, 19-24	11/2018
26	A systematic design of PR current controllers for single-phase LCL-type grid-connected inverters under distorted grid voltage	5	Có	Journal of Electrical Systems ISSN 1112-5209	ISI (ESCI), Scopus, Q3 (2018), SJR Value (2018):0.20 - ESCI		14, 4, 102-115	12/2018

27	A Generalized Parameter Tuning Method of Proportional- Resonant Controllers for Dynamic Voltage Restorers	6	Có	International Journal of Power Electronics and Drive System p- ISSN: 2088-8694, e-ISSN 2722-256X	Scopus, Q2, SJR Value :0.323 - Scopus	2	9, 4, 1709- 1717	12/2018
28	A systematic parameter tuning of PI current controller for LCL-type active rectifiers under unbalanced grid voltage conditions	6	Có	Journal of Electrical Systems ISSN 1112-5209	ISI (ESCI), Scopus, Q3 (2019), SJR Value (2019):0.20 - ESCI	1	15, 1, 159 – 168	03/2019
29	A Generalized Space Vector Modulation for Cascaded H-bridge Multi-level Inverter	6	Có	2019 International Conference on System Science and Engineering (ICSSE) Electronic ISSN: 2325-0925	- Scopus	5		07/2019
30	Điều khiển nghịch lưu 3 pha 5 mức T- type cho ứng dụng nối lưới	4	Có	Hội nghị Điều khiển và Tự động hóa toàn quốc lần thứ 5, VCCA 2019 ISBN: 978-04-95- 0875-2			Mã bài 69	09/2019

31	Điều khiển nghịch lưu 1 pha 5 mức điện áp ứng dụng cho hệ pin mặt trời nổi lưới	4	Có	Hội nghị Điều khiển và Tự động hóa toàn quốc lần thứ 5, VCCA 2019 ISBN: 978-04-95- 0875-2			Mã bài 70	09/2019
32	Nghiên cứu bộ biến đổi Current fed dual active bridge cho hệ thống điện mặt trời nổi lưới	7	Có	Hội nghị Điều khiển và Tự động hóa toàn quốc lần thứ 5, VCCA 2019 ISBN: 978-04-95- 0875-2			Mã bài 63	09/2019
33	Implementation of Frequency- Approach- Based Energy Management for EVs Using Typhoon HIL402	4	Không	2019 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC) Electronic ISBN:978-1-7281- 1249-7 ISSN: 1938- 8756	- Scopus			10/2019
34	PR Current Controllers for Harmonics Generators to Test an Inductive Current Transformer	3	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ các trường Đại học Kỹ thuật ISSN 2354 – 1083 (Số tiếng Anh)			139, 1- 6	11/2019

35	Thiết kế và thực nghiệm bộ biến đổi dc/dc hai chiều CF-DAB công suất 2.5kw sử dụng van SIC MOSFET	4	Có	Chuyên san Đo lường, Điều khiển và Tự động hóa ISSN 1859-0551			23, 1+2, 59-66	04/2020
36	Nâng cao độ tin cậy của biến tần đa mức cấu trúc cầu H nối tầng trong hệ truyền động cho động cơ không đồng bộ	4	Có	Chuyên san Đo lường, Điều khiển và Tự động hóa ISSN 1859-0551			23, 1+2, 59-66	04/2020
37	Loss Minimization with Optimal Power Dispatch in Multi-Frequency HVac Power Systems	4	Không	IEEE Transactions on Power Systems ISSN 08858950	ISI (SCIE), Scopus, Q1, IF=6.074 - SCIE IF: 6.074	2	35, 3, 1979 – 1989	05/2020

38	Hardware in the loop co-simulation of finite set-model predictive control using FPGA for a three level CHB inverter	4	Có	International Journal of Power Electronics and Drive System p-ISSN: 2088-8694, e-ISSN 2722-256X	Scopus, Q2, SJR Value :0.323 - Scopus		11, 4, 1719-1730	12/2020
39	Design and Implementation of Active Voltage Conditioner in Low-Voltage Distribution System	5	Có	Journal of Electrical Systems ISSN 1112-5209	ISI (ESCI), Scopus, Q4 (2020), SJR Value (2020):0.17 - ESCI		16, 4, 99-114	12/2020
40	ZVS based on Dead-Time Analysis of Three Port Half Bridge Converters	3	Có	International Journal of Power Electronics and Drive System p-ISSN: 2088-8694, e-ISSN 2722-256X	Scopus, Q2, SJR Value :0.323 - Scopus		11, 4, 1936-1944	12/2020
41	Discrete-Time Quasi Sliding Mode Control of Single-phase T-type Inverters for Residential PV Applications	4	Không	2020 International Conference on Advanced Mechatronic Systems (ICAMechS) Electronic ISSN: 2325-0690	- Scopus			12/2020

42	Design and Control of Three-phase T-Type Inverter using Reverse-Blocking IGBTs	3	Có	Engineering, Technology & Applied Science Research, ISSN: 2241-4487, eISSN: 1992-8036	Web of Science, ISI (ESCI) - ESCI		11, 1, 6614-6619	02/2021
43	An Improved Method of Model Predictive Current Control for Multilevel Cascaded H-Bridge Inverters	5	Có	Journal of Electrical Engineering eISSN1339-309X	ISI (SCIE), Scopus, Q3, IF=0.647 - SCIE IF: 0.647		72, 1, 1-11	03/2021
44	Modified Space Vector Modulation for Cascaded H-Bridge Multilevel Inverter with Open-Circuit Power Cells	4	Có	Journal of Electrical and Computer Engineering ISSN: 2090-0147 (Print) ISSN: 2090-0155 (Online)	ISI (ESCI), Scopus, Q2 (2020), SJR Value (2020):0.32 - ESCI		Volume 2021, Article ID 6643589	03/2021

45	Advanced Single-Loop Discrete-Time Control for T-Type VSI with Minimum Capacitor Voltage Ripple Modulation	2	Có	Turkish journal of Electrical engineering & Computer sciences E-ISSN: 1303-6203 ISSN: 1300-0632	ISI (SCIE), Scopus, Q3, IF=0.806 - SCIE IF: 0.806			03/2021
46	A Novel Modeling and Control Design of the Current-Fed Dual Active Bridge Converter under DPDPS Modulation	3	Có	Engineering, Technology & Applied Science Research, ISSN: 2241-4487, eISSN: 1992-8036	Web of Science, ISI (ESCI) - ESCI		11, 2, 7054-7059	04/2021
47	Thiết kế và thực nghiệm bộ biến đổi DC/DC cách ly IBFB-LLC công suất 2,5kW sử dụng van SiC Mosfet	4	Có	Journal of Science and Technology Engineering and Technology for Sustainable Development ISSN 2734-9381			1, 2, 7-14	04/2021

48	Cải tiến thuật toán cân bằng điện áp trên tụ cho nghịch lưu kiểu T-type 1 pha	5	Có	Journal of Science and Technology (Engineering and Technology for Sustainable Development) ISSN 2734-9381			1, 2, 15-21	04/2021
49	Fully DSP-Based Control of an Active Voltage Conditioner	6	Có	Journal of Science and Technology (Smart Systems and Devices) ISSN 2734-9373 (Số tiếng Anh)			1, 1, 116-123	05/2021
50	An Exact Linearization Method for DC-Side Controllers of Z-Source Inverters in Grid-Tied PV System Applications	2	Có	Journal of Science and Technology (Smart Systems and Devices) ISSN 2734-9373 (Số tiếng Anh)			1, 1, 132-139	05/2021
51	A Finite Set-Model Predictive Control based on FPGA Platform for Eleven-Level Cascaded H-Bridge Inverter Fed Induction Motor Drive	3	Có	International Journal of Power Electronics and Drive System p-ISSN: 2088-8694, e-ISSN 2722-256X	Scopus, Q2, SJR Value :0.323 - Scopus		12, 2, 845-857	06/2021

52	Multilevel Inverter Application for Railway Traction Motor Control	3	Có	Sixth International Conference on Research in Intelligent and Computing in Engineering	- Hệ thống CSDL quốc tế khác		Mã bài 59	06/2021
53	Model Predictive Control for Current and Distributed MPPT of Cascaded H-Bridge Multilevel PV Inverters in Grid-Connected Applications	5	Không	Sixth International Conference on Research in Intelligent and Computing in Engineering	- Hệ thống CSDL quốc tế khác		Mã bài 133	06/2021
54	A Modified Deadbeat Current Controller for Field Oriented Induction Motor Drivers	4	Có	2021 International Conference on System Science and Engineering (ICSSE)	- Scopus			08/2021
55	A Voltage mode Control for Single-phase Inverters in Parallel operation	3	Có	LQDTU Journal of Science & Technique ISSN-1859-0209			16, 3, 94-108	09/2021

56	Modified Space Vector Modulation Technique for Three Phase Three Level T-type Inverter	5	Có	International Journal of Renewable Energy Research (IJRER) Online ISSN: 1309-0127	Web of Science (ESCI), Scopus, Q3, SJR (2020) 0.31 - ESCI		11, 3 (2021), 1230-1237	09/2021
57	A novel soft-start and -stop procedure for current-fed dual active bridge	4	Có	23rd European Conference on Power Electronics and Applications (EPE'21 ECCE Europe)	- Scopus		Mã bài 331	09/2021

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà U'V là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 15 ([23] [24] [26] [27] [28] [38] [39] [40] [42] [43] [44] [45] [46] [51] [56])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Không có							

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà U'V là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					

1	BỘ NGUỒN HIỆU SUẤT CAO SỬ DỤNG TRANZITO HIỆU ỨNG TRƯỜNG GAN (GAN FET (FIELD EFFECT TRANSISTOR)) ỨNG DỤNG ĐỀ CẤP ĐIỆN CHO HỆ THỐNG ĐÈN LED CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG/NHÀ XƯỞNG TÍCH HỢP PIN QUANG ĐIỆN MẶT TRỜI VÀ PIN NẠP	Cục sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ	19/07/2021	Nguyễn Ngọc Trung, Vũ Hoàng Phương	2
---	--	--	------------	------------------------------------	---

- Trong đó, số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự): 1

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
Không có						

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2021

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)

